

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TCCONS**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TCCONS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TCCONS TRADING AND SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TCCONS TRADING AND SERVICES .,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110854653

**3. Ngày thành lập:** 04/10/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 30C ngách 58 ngõ 44 Tổ 20, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0869262462

Fax:

Email: ctythuongmaivadichvutccons@gmail.com Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                    | Mã ngành    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>(Trừ kinh doanh vàng miếng và vàng nguyên liệu)                       | 4662(Chính) |
| 2.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                      | 4663        |
| 3.  | Kiểm tra và phân tích kỹ thuật                                                                               | 7120        |
| 4.  | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết:<br>- Dịch vụ thiết kế đồ thị;<br>- Hoạt động trang trí nội thất. | 7410        |
| 5.  | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển                               | 7730        |
| 6.  | Cho thuê xe có động cơ                                                                                       | 7710        |
| 7.  | Thu gom rác thải không độc hại                                                                               | 3811        |
| 8.  | Thu gom rác thải độc hại                                                                                     | 3812        |
| 9.  | Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại                                                                     | 3821        |
| 10. | Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại                                                                           | 3822        |
| 11. | Tái chế phế liệu                                                                                             | 3830        |
| 12. | Xây dựng nhà để ở                                                                                            | 4101        |
| 13. | Xây dựng nhà không để ở                                                                                      | 4102        |
| 14. | Xây dựng công trình đường sắt                                                                                | 4211        |
| 15. | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                 | 4212        |
| 16. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                   | 4299        |

|     |                                                                                                                                                                   |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 17. | Phá dỡ<br>(Không gồm dịch vụ nổ mìn, hoạt động rà phá bom, mìn)                                                                                                   | 4311 |
| 18. | Chuẩn bị mặt bằng<br>(Không gồm dịch vụ nổ mìn, hoạt động rà phá bom, mìn)                                                                                        | 4312 |
| 19. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                             | 4321 |
| 20. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                             | 4322 |
| 21. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                                    | 4329 |
| 22. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                    | 4330 |
| 23. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                                               | 4390 |
| 24. | Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)<br>Chi tiết:<br>Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định | 4931 |
| 25. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ<br>Chi tiết:<br>Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô                                                                           | 4933 |
| 26. | Vận tải hành khách đường bộ khác<br>Chi tiết:<br>Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô<br>Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng                        | 4932 |
| 27. | Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh<br>Chi tiết:<br>Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt theo tuyến cố định            | 4922 |
| 28. | Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác                                                                                                                         | 4929 |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

### 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: ĐỖ MẠNH TRƯỜNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 20/10/1992 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 026092003286

Ngày cấp: 23/09/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Quang Trung, Xã Tiên Lữ, Huyện Lập Thạch, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 30C ngách 58 ngõ 44 Tổ 20, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: **ĐỖ MẠNH TRƯỜNG**

Giới tính: **Nam**

Chức danh: **Giám đốc**

Sinh ngày: **20/10/1992**

Dân tộc: **Kinh**

Quốc tịch: **Việt Nam**

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: **Thẻ căn cước công dân**

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: **026092003286**

Ngày cấp: **23/09/2022**

Nơi cấp: **Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội**

Địa chỉ thường trú: **Thôn Quang Trung, Xã Tiên Lữ, Huyện Lập Thạch, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam**

Địa chỉ liên lạc: **Số 30C ngách 58 ngõ 44 Tổ 20, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam**

9. Nơi đăng ký: **Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội**